

Bản án số: 08/2021/DSST

Ngày 17/8/2021

Về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Hợp

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Xuân Anh
2. Ông Hoàng Văn Ninh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan-Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” thụ lý số 35/2021/TLST- DS ngày 28/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-DS ngày 13/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn giữa các đương sự:

*> Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (viết tắt Agribank)

Địa chỉ: Số N, LH, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th- Tổng giám đốc AGRIBANK

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thọ Phg - Chức vụ: Giám đốc Agribank Việt Nam, chi nhánh huyện T, tỉnh Thanh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 2965/QĐ- NH0- PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Agribank)

-Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thế L - Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh Agribank, chi nhánh huyện T, tỉnh Thanh Hóa

(Theo văn bản ủy quyền ngày 30/11/2020 của giám đốc Agribank chi nhánh huyện T, tỉnh Thanh Thanh Hóa)

*> Bị đơn: - Ông Lê Xuân H, sinh năm 1988

- Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1989

Đều có HKTT: xóm N, xã T, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*> Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Tại hợp đồng tín dụng số 3516043260457 ngày 06/7/2015, ông H bà Th vay Agribank chi nhánh huyện T, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc 50.000.000đồng, được giải ngân ngày 10/7/2017, mục đích vay chăn nuôi, phát triển kinh tế gia đình, lãi suất 10%/năm, thời hạn vay 36 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 05/7/2020, đến nay bà Th ông Tr mới trả được 23.877.783đồng gồm tiền gốc 10.000.000đ và 13.877.783đồng tiền lãi, hiện nay còn nợ gốc và lãi là 46.752.902đ. phòng giao dịch Nưa thuộc Agribank chi nhánh huyện T, đã thông báo nhắc nhở nhiều lần những bên vay chây ỳ không trả, mà có ý lẩn trốn. Nay Agribank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bên vay bà Th và ông Tr thanh toán tiền gốc 40.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày xét xử 17/8/2021 là: 6.752.902 đồng, tổng gốc và lãi yêu cầu bên vay phải trả là 46.752.902 đồng.

*> Đối với bị đơn, khi đến hạn trả nợ không trả nợ cho bên vay mà bỏ đi khỏi địa phương không đăng ký tạm vắng, tạm trú, không thông báo địa chỉ mới cho nguyên đơn, theo các tài liệu nguyên đơn cung cấp, Nguyên đơn đã phối hợp với UBND thị trấn N, huyện T, nơi bà Th ông Tr đăng ký hộ khẩu thường trú để xác minh địa chỉ hiện tại của bà Th ông Tr, nhưng địa phương không biết hiện nay bà Th ông Tr ở đâu, do đó Tòa án không tổng đạt trực tiếp được các văn bản tố tụng cho bị đơn và tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Nguyên đơn không có ý kiến tranh luận gì.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

*> Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự.

-Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, tiến hành các hoạt động tố tụng như ra thông báo thụ lý, thông báo phiên họp và hòa giải, xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ, đúng trình tự tố tụng.

- Việc tuân theo pháp luật của HĐXX, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Phiên tòa được tiến hành xét xử công khai, liên tục, đúng thời gian, địa điểm và thành phần ghi trong quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, Việc xét hỏi, thẩm tra các tài liệu chứng cứ công bố tài liệu chứng cứ liên quan đến đương sự vắng mặt.

- Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ, tại phiên tòa tôn trọng Hội đồng xét xử, giữ gìn trật tự và tuân theo sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa.

*>Về nội dung:

- Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Lê Thị Thúy và ông Hứa Viết Trung phải trả nợ cho nguyên đơn gồm tiền gốc và lãi tính đến ngày 17/8/2021 là 46.752.902 đồng và chịu lãi cho đến khi trả xong nợ.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định, trả lại án phí cho nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Lê Thị Th và ông Hứa Viết Tr, theo tài liệu nguyên đơn cung cấp kèm theo đơn khởi kiện, thì bà Th và ông Tr đều có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố N (Thôn X, xã T cũ) thị trấn N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, sau khi Agribank đòi nợ nhiều lần, bà Th, ông Tr không trả nợ mà bỏ đi khỏi địa phương, không đăng ký tạm vắng, tạm trú, không thông tin liên lạc gì về gia đình, cũng không thông báo địa chỉ mới cho Agribank; Nguyên đơn và địa phương không biết hiện nay bà Th, ông Tr ở đâu, nên Tòa án không tổng đạt trực tiếp được văn bản tố tụng cho bà Th, ông Tr được, đã tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại nơi cư trú của bà Thúy, ông Trung và tại trụ sở Tòa án để bà Th, ông Tr biết thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, ngày 30/7/2021, Tòa án đưa vụ án ra xét xử, bà Th, ông Tr vắng mặt lần thứ nhất nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay, bà Th, ông Tr vẫn vắng mặt, như vậy bị đơn đã cố tình giấu địa chỉ, nên Tòa án không làm việc được với bị đơn, căn cứ khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/ NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét hợp đồng tín dụng số 3516043260457 ngày 06/7/2015, (loại hợp đồng giải ngân nhiều lần) ngày giải ngân 10/7/2017 bà Thúy ông Trung vay phòng giao dịch N thuộc Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc là 50.000.000đ, Hợp đồng tín dụng là hợp đồng vay tài sản về nội dung và hình thức không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 398, 463 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận để xem xét. Quá trình giải quyết, bị đơn không đến Tòa án làm việc, cũng không có ý kiến gì mà bỏ trốn khỏi địa phương

nhưng căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như hợp đồng tín dụng số 3516043260457 ngày 06/7/2015, Giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn (BL 23) (dùng cho hộ gia đình, cá nhân vay vốn không phải bảo đảm bằng tài sản) Bảng kê tất toán lãi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được ký kết giữa giữa Phòng giao dịch Nura thuộc Agribank chi nhánh huyện T, tỉnh Thanh Hóa và bà Th, ông Tr, đủ căn cứ kết luận bà Lê Thị Th và ông Hứa Viết Tr đã vay Phòng giao dịch N thuộc Agribank chi nhánh huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc 50.000.000đồng để chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình, đến nay mới trả được số tiền gốc và lãi là 23.877.783 đồng, số tiền gốc và lãi còn lại chưa thanh toán là có căn cứ, như vậy bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền gốc, tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự, do cả hai vợ chồng cùng ký kết hợp đồng vay tiền và số tiền vay dùng vào mục đích chung là chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình nên buộc bà Lê Thị Th và ông Hứa Viết Tr cùng có trách nhiệm trả cho Agribank chi nhánh huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc còn nợ là 40.000.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 17/8/2021 (ngày xét xử) là 6.752.902 đ

[3] Xét về yêu trả tiền lãi: Phòng giao dịch N thuộc Agribank chi nhánh huyện T, yêu bà Th ông Tr trả tiền lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày xét xử 17/8/2021 là 6.752.902đồng.

Theo hợp đồng số 3516043260457 ngày 06/7/2015, phòng giao dịch Nura thuộc Agribank chi nhánh Triệu Sơn cho bà Th ông Tr vay số tiền 50.000.000đồng, giải ngân ngày 10/7/2017, lãi xuất 10%/năm, thời hạn vay 36 tháng, mục vay chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình, kỳ trả nợ, kỳ 1 ngày 05/7/2019 trả 10.000.000đ, kỳ 2 ngày 06/7/2020 trả 40.000.000đồng, lãi xuất trả hàng tháng vào ngày vay.

Cụ thể:

Lãi xuất trong hạn tính từ ngày 10/7/2017 đến ngày 05/7/2019 là 725 ngày x 50.000.000đồng x 10%/năm = 9.931.507đồng, từ ngày 15/7/2019 đến ngày 06/7/2020 là 357 ngày x 40.000.00đ x 10%/năm = 3.912.329đồng, tổng lãi trong hạn 18.404.931đồng đã thanh toán được 13.877.783 đồng còn dư nợ 4.527.148đồng.

Lãi quá hạn: Tính từ ngày 05/7/2019 đến 15/7/2019 là 10 ngày x 10.000.000đ x 150% (của 10%) = 13.699 đồng; tính từ ngày 05/7/2020 đến ngày 15/7/2021 = 374 ngày x 40.000.000đ x 150% (của 10%) = 2.049.315 đồng và từ ngày 15/7/2021 đến 17/8/2021 là 33 ngày x 40.000.000đ x 150% (của 9%) = 162.740 đồng; tổng lãi quá hạn là 2.225.754đồng, như vậy tổng lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày xét xử phải trả là 20.630.685đồng, mới thanh toán được

13.877.783 đồng, còn phải trả tiếp là 6.752.902 đồng, tổng gốc và lãi phải trả tính đến ngày xét xử (ngày 17/8/2021) là 46.752.902 đồng

Đối với yêu cầu xử lý tài sản tín chấp là thửa đất đồ số 814, tờ bản đồ số 27, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn vì. Trong đơn khởi kiện nguyên đơn không đưa ra yêu cầu này, quá trình giải quyết và tại phiên tòa có đề nghị xem xét yêu cầu này nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh tài sản trên đang đảm bảo cho khoản vay ngày 10/7/2017, chính tên gọi hợp là loại hợp đồng dùng cho hộ gia đình, cá nhân không phải đảm bảo bằng tài sản. do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[4] Về án phí: Do yêu cầu đòi nợ của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí tòa án; Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 144, Điều 147, Điều 271, 273, 280 của Bộ luật tố Tụng dân sự; Các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Buộc bà Lê Thị Th và ông Hứa Viết Tr phải trả cho phòng giao dịch N thuộc Agribank chi nhánh huyện T, tỉnh Thanh Hóa số tiền gốc là 40.000.000đ và tiền lãi trong hạn, quá hạn tính đến ngày xét xử (17/8/2021) là 46.752.902đ (Bốn mươi sáu triệu, bảy trăm năm hai nghìn, chín trăm lẻ hai đồng) và tiếp tục chịu lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn bà Lê Thị Th và ông Hứa Viết Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 2.337.645đồng (làm tròn)

Hoàn trả lại cho Agribank chi nhánh huyện T, tỉnh Thanh Hóa số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.125.000đ tại biên lai số 1408 ngày 25/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Hợp